

Đã có một số đồng chí góp ý cũng như thắc mắc sau loạt bài về Trại Nh Công Sơn, vì thế tôi xin chính thức phúc đáp như sau:

Bài giới thiệu của tôi, với tôi cách là một câu truyện CSQG Thưa Thiên Hu, nói về một trại CS nằm vùng miền nam, nguy hiểm nhất, gây tác hại nhất cho Miền Nam, trong đó có đồng chí phụ vụ về Trại Nh Công Sơn và những hoạt động nằm vùng của những người này, đồng chí viết theo lối văn kể chuyện, văn mang tính “phức trình của cảnh sát”, thật tình không ngờ lại gây ra nhiều câu hỏi tùm lum như thế !.

Tôi không phải là cây viết chuyên nghiệp, một gã “văn cò văn lính” kể chuyện, nghĩ sao viết vậy, chứ muốn kể lại một số thật. Cho nên, thiêu sót và không rõ ràng là chuyện tất nhiên. Đã có vài câu hỏi hoặc ý kiến mang tính mỉa mai xách mé, chế phớt nhún vãn điệu. Những cũng có rất nhiều câu hỏi đáng trân trọng. Qua tình khi viết, tôi đã không nghĩ ra đồng chí điếu là tôi đang viết lại một câu chuyện tình báo cho công luận, chứ không phải là đang làm phức trình cho một cơ quan tình báo của chính phủ. Vì bài viết khá ngắn gọn cho một câu chuyện dài dòng, nên đã gây ra những thắc mắc chính đáng, và cũng tạo cơ hội cho những ai thích bắt bẻ kiếm cớ. Điếu chính yếu là, đây là những diễn biến thật, có liên quan đến một giai đoạn lịch sử đầy biến động, mà tôi lại là người nằm sâu trong cuộc, ngay trong cái nồi đã đổ ra nó, nên bản phận của tôi là phải mổ nó ra, để những người viết số có thêm dữ kiện và rút ra bài học cho hậu thế.

Để làm vãn điệu đồng chí hiểu một cách đơn giản và dễ dàng, trong bài này, chúng tôi sẽ cố gắng để cố gắng về một vài nguyên tắc số động trong tình báo của miền phía, cũng như quá gia dân chúng, những hy vọng là những bài viết sau, tôi sẽ không bắt lỗi những chỗ vãn cũ, hoặc giới thiệu ý kiến hay câu hỏi mang tính xách mé chế búa, làm tốn thì giờ người đọc. Và điếu quan trọng nhất là, những nguyên tắc này có thể hữu ích cho những ai đang và sẽ tham gia các công việc nhằm dân chúng hóa đất nước, rút ra những nguyên tắc cần biết trong hoạt động, tránh bắt những sơ hở vô vàn đáng tiếc. Bên cạnh đó là nỗi giận dữ thù, một vãn điệu muôn thuở của tình báo, mà đã làm hao đi những tài năng của đất nước, như chuyện văn miền xẩy ra cho Luật sư trẻ Lê Công Đôn.

Đáng lý việc TCS phải đưa ra ánh sáng sớm hơn, thế điếu muộn đưa ra là quá chậm.

Tôi cần nói rõ “Nghệ tình báo là một nghệ thuật. Những ai đã ở trong nghệ này đều phải

chấp nhận một cuộc đời nghỉ ngơi, bằng cuộc đời luật pháp quốc gia và những quy luật chấp hành của quan sát đời, cho dù còn phẫn hận hay đã vượt. Họ sống thu mình im lặng cam nín, chôn chặt những gì mình đã làm, mình đã biết, cho đến lúc là khi cõi đời. Nói một cách đúng nghĩa là “sống đời đời, chết mang theo”.

Những hôm nay, trong cảnh quốc gia suy vong, bằng Công Sản đô hội, và những điều linh, chính phủ VNCH không còn nữa, tôi có bốn phần phần tiếp nối trình cho lịch sử những oan khiên của đất nước. Nhất là những nhân vật mà thời gian tính cho phép được biến hóa. Sau khi sau nghĩ và cân nhắc, tôi viết cuốn Biện Động Miền Trung động thời sự công khai hóa sự thật về một số nhân vật tên tuổi. Bởi vì, do sự phần run rẩy, tôi làm làm Công Sản Sát Trại những người Huân, cái nội của một hệ thống công sản nóm vùng sự động chiêu bài tôn giáo, sinh viên học sinh. Tôi có trách nhiệm phần biến hóa.

Tôi chỉ kim cái gì thuộc về Tình báo, tức thuộc về bí mật, thuộc về im lặng. Chúng tôi, sống đời bằng, chết mang theo không bao giờ hỏi môi tiếp tục một điều gì cả. Tôi sao? An ninh quốc gia, an ninh cho bản thân, an ninh cho đời đời, an ninh cho những kẻ công tác với mình. Họ tuân theo luật pháp mà quốc gia đưa quy định như thế, còn công sản, tôi không biết chúng xấu và “luật” của chúng thế nào. Có rất nhiều trường hợp phần phần đến ba hoặc bốn năm sau chính phần mà gì một một sự sự sự cá nhân. Đó là một thế giới tình.

Sau 1975 Việt nam Công Sản Hòa không còn nữa, tuy nhiên vì an toàn cho đời đời và những tình báo viên, một báo viên còn kẹt lại trong vùng đặc biệt kiểm soát nên không thể tiếp tục. Đó là để o để tiếp tiếp phần có của một người rất bình thường như tôi.

Tôi sao không dám viết khi TCS còn sống? Liên Thành muốn nói tiếp?

Cá nhân tôi khi viết về những gì tôi biết về TCS vì những lý do sau đây:

Tôi không muốn mang tiếp “tiếp bắt nghĩa, hoặc vì lợi ích, hoặc vì sự mà không nói ra sự thật. Và cũng không muốn để những ai đã tiếp, ghét, TCS trong tình trạng mù mịt mà phần phần tiếp đời của cuộc đời TCS, trong khoảng thời gian mà quốc gia, và để biết là x Huân, tiếp qua nhiều khi nói, xuất phát từ Động Công Sản VN, tiếp những kẻ buôn bán bán thánh, đời tiếp tu hành như Trí Quang, Đôn Hư.

Viết về TCS để mọi người cùng nhìn thấy rõ TCS là ai? quố gia? Công Sơn, nhân cách thật, con người thật, và cũng để làm rõ hơn những ng những xét của bạn ng họ để về TCS, nhất là những xét của Trại Cung, Đàng văn Âu, và vài người bạn của TCS nữa, rồi quý vị tự chọn cho mình một thái độ.

Có người cho là tôi muốn bôi nhọ TCS để nói tiếu.

Có cần bôi nhọ thêm TCS nữa hay không? Vì thù hằn, vì ganh ghét TCS? Thành thật mà nói, quan hệ cá nhân giữa tôi và TCS, nếu không để công tôi lý tưởng và quan điểm chính trị, tôi và TCS không hề có oán thù cá nhân. Tôi cũng đã từng giúp TCS và gia đình TCS bằng cách lái đi một số việc mà khó nói ra để gia đình TCS sinh sống. Ngoài ra, tôi còn là bạn của Trại Công Hà, (không phải là Trại Quang Hà) chúng tôi là bạn võ sinh, thường xuyên tập Judo chung với nhau. Hà hiện ở Cali, chúng tôi vẫn còn là bạn. Tôi cũng không có thói quen ganh ghét, thù hằn bất cứ ai, nhất là thù c công của mình.

Còn nói bám vào TCS để nói tiếu.

Xin hỏi, bám vào TCS để nói cái “tiếu” gì? Tôi xuất thân là cháu đích tôn đời thứ 7 của Gia Long Hoàng Đế, dòng Đông Cung Thái Tử Công, cháu nội Kế Ngoại Hổu Công ng Đế. Bà nội tôi là cháu ngoại vua Thiệu Trị, cháu của Đế Nhant Tăng Thng Thích Tôn Khiết. Nhân cách và lòng yêu nước của tôi nhân tôi không để cho tôi “nhỏ vực” hay sao, mà phải nh vào nh c sĩ nam vùng TCS để nói tiếu? Tôi nói vậy thì thế nào cũng có điều tiếu rằng tôi là gã khỏe khoắn. Không sao cả, còn hơn là bạn số nh c ăn theo tên nh c sĩ một cách Trại Công Sơn. Điều đó cũng đáng nghĩa về việc số nh c truy n thế ng gia đình tôi. TCS là thiên tài của ai cũng mắc kẹt, những ng nhất thế ng không phải là thiên tài của tôi. Vậy là, nếu không biết thì thôi, còn đã biết rõ TCS như thế, liệu ai có can đảm để đng g n TCS không? nói chi đến “nói tiếu”? Ngoài ra, có một kẻ u nói tiếu nữa, mà tôi cùng rất nhiều bạn đng ngũ đã nói tiếu, đó là “nói tiếu b ch y” trước đng đế. Cái nói tiếu này đã quá để để suy ng m đến cuối đời rồi, có cái nói tiếu nào mà có thể xóa đi cái nói tiếu này không? cần thêm nữa không?

Nhng bắt b sao để đến bây giờ mọi người nói ra? Dám nói ra khi TCS còn sống không? Để TCS chết, rồi muốn nói sao thì nói? Rõ ràng là muốn ăn theo, muốn nói tiếu qua bài viết có tính cách nh c m một “thần tu ng, thiên tài”!

Thật tình mà nói, cho dù là không có kiến thức tình báo, nhưng những điếu trong cuộc sống hàng ngày cũng đủ cho mọi người hiểu một cách sơ đẳng là, giữa tôi công bố điếu này lúc TCS còn sống, thì họ uống gì sẽ xảy ra cho đồng nghiệp và những người có liên quan đã cung cấp những tin tức về TCS cho tôi mà vẫn còn ở lại VN? Quý vị không tin tôi, nhưng Công An CSVN sẽ tin, và có quan tình báo ngoài tin tôi. Lý do chết vẫn thì tôi hiểu tốt nông cạn, rồi cho là toàn bộ dựa trên tôi đưa ra là không đúng, thì quả là chết oan khiếm chết oan đi bài bác mà thôi. Và cũng hiểu lý luận sẽ vui như thế, thì lịch sử hiểu này chết là lịch sử của người sống? Người chết như xử?

Lý do mà tôi không thể công bố vẫn đồng TCS hoạt động 3 mạng, khi đồng nghiệp còn sống, thì tôi đã nói ở trên, xin đồng nghiệp lưu ý một lần nữa. Thật ra, biết cái là dân tình báo như tôi, điếu hiểu ngay là tôi sao như thế, mà không cần một lời gì thích nào. Tình báo có luật của tình báo. Nó cần có trên lòng tin, dựa vào và trách nhiệm đối với những người khác có liên quan, đã cung cấp thông tin cho CSQG vẫn còn ở lại VN. Ai có thể bỏ đồng nghiệp TCS ko biết biết như tôi công bố đồng nghiệp TCS đã hoạt động 2 mạng cho tôi và tình báo ngoài quốc? mà họ uống kéo theo những người khác nữa? Không gì có thể đặt trên tính mạng và an nguy của họ được. Câu chuyện mà chánh văn phòng cựu phó TT Mỹ Dick Cheney, Lewis “Scooter” Libby tiết lộ danh tính một điệp viên CIA, bà Valerie Plame, mặc dù đã được cho là “degrade” đã gây rất nhiều sóng gió, họ quý vị còn như?

Tôi đây, Liên Thành tôi có đôi lời “tâm sự lòng thông” đồng đây, để trả lời cho những kẻ cho là TCS quá nhiều tin, quá thiên tài, nên tôi muốn ăn theo...

Tôi rời đất nước ngày 30/4/75, 32 tuổi. Với cái tuổi này, biết bao nhiêu thanh niên trong nước, bao nhiêu quân nhân còn ở lại, lòng họ đi vào “chiến khu” với một tình trạng lại đầy nguy hiểm và vô định: không lòng tin, không vũ khí quân trang quân dụng? không lòng tin, đói khát! Không còn chính phủ, không còn tổ chức, những họ vẫn lưu mạng với một tình trạng lại vô định. Vì sao vậy? Họ muốn đi đâu? Hoài vọng đi đâu? Họ chiến đấu cho ai? Kết quả là những cái chết âm thầm nơi rừng thiêng nước độc, hay những bọn án tử hình, những năm tháng tù đầy suốt cả đời người! Vì sao những anh hùng vô danh này làm như vậy? Phải chăng là vì họ không thể nào chấp nhận được một thế giới là Miền Nam đã rơi vào tay CS? Đó là một niềm đau, một niềm uất nghẹn không thể chịu đựng được?

Chúng tôi, mọi người chiến đấu con đồng nghiệp, con đồng nghiệp tôi đi là con đồng nghiệp hèn, những niềm đau thì giống nhau nhau như đúc. Đau không thể chịu đựng được, đau vô bờ!

Tôi sang M, chôn chết t t c trong lòng, khóa kín nó lại, không dám nghĩ t i chuy n 30/4. Vn m m t nh t nh. Th t hay m ng đây? Nh ng đêm m c qu n, đ n khi t nh gi c, th t hãi hùng! Tôi lao vào m u sinh, và c g ng cho xong 4 năm đ i h c, đ v a nh là m t li u thu c lãng quên ,v a là có cái ngh nuôi b y tr . V a làm 2, 3 job, v a đi h c. Nh c nh n t t b t đ không có th i gian cho quá kh hành h . Chuy n cũ v n c đào cho sâu mà chôn nó đi theo ngày tháng. Nh ng n ng n quá! khó quá! Qua tu i l c tu n, v h u, la cà bè b n. Ng i k chuy n cũ v i dăm ba th ng b n lính, t i nó há h c m m. Không ng chuy n t i t đ n v y. Có th ng h i tôi, mày dám vi t không? Dĩ nhiên là vi t, chuy n th t có gì không dám? Chuy n lão m i không dám ! V l i, nhân ch ng s ng v n còn đây. Trên 5000 nhân viên Ty CSQG cùng chia bùi x ng t v i tôi, m t s còn k t l i VN, m t s l u l c kh p n i, nh ng ít ra cũng còn kho ng 3000 r i rác đ y th gi i.

Lý do cu n sách Bi n Đ ng Mi n Trung ra đ i là nh th . Càng vi t, tôi càng th y nh ng i. Cu n sách v i tôi th t s là m t gi i thoát!

Vn đ M u Thân 1968

Tháng 5 năm 1967, HCM ch t a phiên h p c a B CT trung ng đ ng CS Vi t Nam đ duy t xét tình hình và k ho ch cho chi n đ ch đông xuân 1967-1968. K ti p, t ngày 20 đ n ngày 24/10/1967, t i phiên h p c a b chính tr , thay m t Quân y trung ng, T ng Văn Ti n Dững trình bày đ th o chi n đ ch Đông-Xuân-Hè 1967-1968. B CT quy t đ nh m cu c t ng CK, t ng n i đ y vào đúng T t M u Thân 1968.

Nh v y cu c TCKT n i đ y đã đ c b n chúng quy t đ nh vào tháng 10/1967, đ đánh l a và t o b t ng , HCM tráo tr đ ngh h u chi n 7 ngày trong dịp t t M u Thân, nh ng chính ph VNCH ch đ ng ý 3 ngày mà thôi.

Nh ng ho t đ ng c a VC đ c c quan tình báo CSQG Th a Thiên Hu ghi nh n tr c cu c T ng Công Kích, T ng n i đ y tại Th a Thiên Hu :

Tình báo K thu t.

Khoảng ngày 10 tháng 12 /1967, gần 20 ngày trước cuộc tấn công, chúng tôi tình báo dân sự đã minh đã có mặt lo ngại không nên chấp hành công tác tại những vùng núi phía tây thành phố Huế : thị trấn nguỵ sông Bồ, Khe Trại, đường Chuối, sông Hương Trại ch, phát giác mặt sự lo ngại đồng đội các lực lượng quân sự của VC đang tập trung tại các vùng trên. Tin tức tình báo kết thu thập cũng nghi ngờ mặt sự di chuyển đại quân sự đang đang hoạt động liên tục tại vùng này. Tôi đã được chúng tôi tình báo dân sự đã minh thông báo đầy đủ. Đồng thời họ cũng đã yêu cầu tôi xem xét tình hình báo cáo của CSĐB để phải kiểm tra và xác nhận thêm các tin tức trên.

2- Mặt trận tình báo của 10 quân thu thập tình hình Thiên tử phía bắc là quân Phong Điền, xu hướng tấn công phía nam là quân Phú Lộc, đưa báo cáo về BCH tình hình những tin tức tình hình giằng nhau: Dân chúng trong những vùng C,D,F (tình hình giá tình hình an ninh) đưa được các sự VC đưa ra những thông báo: Mặt gia đình trong vùng đưa phải mua trái tình hình thực, đưa trả thu thập men, chuẩn bị cho mặt cuộc đánh lớn sắp xảy ra.

3- Mặt sự cán bộ chúng tôi tập hợp huy động trên cũng đã được lệnh rời khỏi đưa bàn hoạt động lên mặt khu vực hợp tác.

Tại thành phố Huế có 8 chi bộ được chúng tôi và 80 các sự được bí mật có những hoạt động khác thường, bên chúng tôi tập xúc xích nhau những xuyên tạc. Tại các trạm giao liên nội thành có rất nhiều kẻ lừa xuất hiện.

4- Nhiệm vụ của sự quan trọng nội thành được đưa lên mặt khu vực hợp tác do Khu vực Trại Thiên tử chấp hành. Bên họ rời thành phố lên Mặt khu vực hợp tác vào đầu tháng 12/1967 và trả về nội thành phố Huế vào khoảng 20 tháng 12/1967.

Đồng ý nhiên, trong sự những các sự lên hợp tác tại mặt khu vực có các sự nội tuy nhiên của chúng tôi. Vì vậy, khi họ trả về chúng tôi nhận được báo cáo của họ như sau:

Khóa học tập này có khoảng 300 cán bộ và 130 các sự những các nội thành. Nội dung học tập là những những thực phát động quân chúng nội địa tại nông thôn và đô thị. Nhiệm vụ của họ là sau khi trả về đưa bàn hoạt động là thành lập các đội công tác làm nông các tập phát động quân chúng

từng nói dõy khời nghĩa.

Cũng cần nói rõ thêm trong số những cộng sản nói thành đả kích đi lên mặt khu, có cả Giáo sư Lê Văn Ho, mặt số sinh viên đả kích Hu. Bên chúng là cộng sản nói thành VC.

Điểm chính rất quan trọng là chúng tôi phát hiện họ bắt các thành phần thân cần tranh đấu của Thích Trí Quang vào năm 1966, đào thoát lên mặt khu, nay trong những ngày cần Tội, đã bắt nhập trại rồi, trú ngụ tại các căn cứ lổm cựa bên chúng trong thành phố Hu. Căn cứ vào những số việc vừa nêu trên, cần thêm mặt số điểm khác, chúng tôi, cần quan tình báo CSQG của BCH/CSQG Thành Thiên-Hu và cần quan tình báo dân số Hoa Kỳ sau khi nhận đả kích những giá trị đi đến mặt kết luận chung là Việt Cộng số tiền công Hu trong những ngày Tội Mưu Thân 1968.

Câu hỏi đả kích đả kích ra, tại sao tin tức tình báo của các cần quan tình báo VNCH và chúng mình đả kích đả kích, mà thậm chí họ vẫn xảy ra cho Hu? VC tiền công và chiếm giữ Hu 26 ngày kể từ 2 giờ 33 phút sáng, ngày 2 Tội Mưu Thân 1968, tàn sát 5327 thành dân vô tội và bắt đả kích mặt tích 1200 người?

Có những đả kích sau đây đả kích có thể lý giải mặt phần nào:

- Bên chết ngất quí gia quá thiệt thà những thiệt, bên HCM và chúng Cộng Sơn phần nh gặt, họ chỉ cần 3 ngày. Chính quyền Miền Nam cũng như chúng bào Miền Nam đã không thể những những nói rằng, cần số nói chỉ cần ngày tội đả kích chém giết chúng bào, vì dù sao chúng cũng là con người. Ai có thể những những phút thiêng liêng đả kích năm của toàn dân tộc, dành đả kích cúng giỗ ông bà, những tên nhân, mà chúng lại đang tâm làm chuyếm sát hại sinh linh vô tội. Chính quyền Miền Nam lúc này vẫn còn nghĩ là bên CS không đả kích man rợ mặt họ những những trị như thế. Cho nên, Miền Nam đã bắt những tội Mưu Thân. Là điểm số những những thiệt của Miền Nam, chúng đã phát chúng chỉ cần tranh và tàn sát chúng bào cùng màu da tiếng nói. Chúng dùng mặt thể đo lường, như thể là không biết những máu đả kích hôm nay, những muôn vẫn đả kích sau, mặt đả kích tội phạm, lịch số lại những những, bên Cộng Sơn Việt Nam đã vô những những tráo trờ, cuống sát chúng bào Mưu Thân 1968.

- Các cần phẩm huy Quân số vô trách nhiệm, hoàn toàn không có kế hoạch phòng thủ cho Hu.

- Quân sự và lực lượng không đủ để phòng thủ khi bị địch tấn công, vì đã cho quân nhân, công nhân sát xả trại nằm mỏi gối trên giường. Tất.

Và quan trọng nhất là tin tức tình báo từ lực lượng CSĐB/BCH/CSQG Thừa Thiên-Huế, mặt phức tạp rất đầy đủ, đích thân tôi đưa lên cho trại công ty, đã bị ém nhảm. Lý do: trại công ty CSQG Đoàn công lập là nơi tuyển nòng vừng, hoạt động cho Hoàng Kim Loan. ĐCL lý luận là loan tin đi chỗ sẽ làm kinh động dân chúng, chớ gì có thật. Trong thời gian làm phó ty, cá nhân tôi thấy Đoàn Công lập có những hành tung và cách xử sự rất đáng ngờ. Sau đó có quan Tình Báo Dân Sự Hoa Kỳ có cho tôi hay là họ đang theo dõi Đoàn Công lập, động sự có những hoạt động tuyển. Tôi đó tôi theo dõi họ rất sát. Và hình như họ cũng biết là tôi đang nghi ngờ họ. Chúng tôi và có quan tình báo dân sự Hoa Kỳ đang phải hợp theo dõi để lấy thêm bằng chứng phức tạp lên trung ương, thì lại xảy ra biến cố Mậu Thân. Đêm 30 tết chính Đoàn Công lập đã mưu sát tôi bằng cách ra lệnh cho tôi vào đơn mật đơn về CSĐC đơn quân Nam Hòa, vì ĐCL nói rằng có một toán du kích sẽ đơn đó. Bị ng đã nghi ngờ Đoàn Công lập, cho nên tôi rất cẩn thận. Khi tôi và 6 anh em đơn đó, thì không phải là mật tiều đơn mà là mật tiều đoàn địch đang di chuyển. Nếu chúng tôi không nín thở nơm nớp, thì giờ này tôi và 6 anh em CSQG đã xử lý tàn sát rồi. Khi tôi trở về báo cho ông ta biết là không phải một toán mà là mật tiều đoàn, ông ta không phải ngạc nhiên gì, chỉ hỏi “Sao anh không ngụy súng?” Tôi trả lời “Nếu hôm đêm tôi ngụy súng thì giờ này đâu gặp ông trại công ty đơn c đơn a”.

Vì tình hình quá sức khốn cực nghiêm trọng, theo nguyên tắc không được vượt quy định Đoàn Công lập, những tôi đã vượt rào gặp Trại Trại Thừa Thiên lúc đó là Trung Tá Phan Văn Khoa, được thuyết phục ông ta nên có kế hoạch chuyển đi tìm tiều, ít nhất là còn nòng còn tát. Nhưng ông ta, không chú ý gì đến biến phức tạp của thế trung úy quyền, mặt non choét, bùng ra số a mới 25 tuổi tôi có, chỉ qua chuyển. Kết quả:

Rạng sáng ngày mùng hai tết Mậu Thân, lúc 2 giờ 33 phút sáng là giờ khi đơn có 624 giờ đơn a ngày. Năm giờ 30 sáng, lực lượng bóng quân đơn nhân dân giờ phóng trong thành phố. Sáu giờ sáng, quân lực VNCH không còn trên kệ đài Phú Văn Lâu, thay vào đó là có có lực lượng Liên minh Dân tộc, Dân chủ, Hòa Bình do ông Lê văn Hào làm chủ tịch, Thích Đôn Hậu làm phó chủ tịch. Có gồm 2 màu xanh nhạt, màu là màu đỏ sao vàng, không phải là có có a MTGPMN. Bảy giờ sáng, Việt Cộng bắt đầu xông vào đoàn dân chúng họ = họ đang chờ đợi. Thấy người ngã gục, máu đào tuôn rơi. Dân chúng chạy trốn vào nhà thờ Phê Cam, nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế, trại công trung học Gia Hối, trại công tiều học Kiêu Mậu, trại công trung học, Thiên Hậu, chùa Diêu Đôn, chùa Áo Vàng, số còn lại trốn tại nhà. Dân quân thì chạy về Cứu Kho, Mang Cá, nơi có BTL số đoàn tìm số báo về. Suốt 2 tuần tết mùng hai tết, trời u ám, mây xám đen phủ thành phố. Huế trong cơn mưa lạnh giá buốt và trong nỗi sợ hãi rúng động kinh hoàng. Trong khi lực lượng quân sự công sự tấn công những vị trí quan trọng trong thành phố, thì bộ phận an ninh chính trị của quân khu Trại thiên và trại nh, trại Thừa Thiên Huế bắt đầu cuộc tấn công tàn sát dân lành.

Mùng 3 tết, Lê Chấn ng, chính ủy mới trn Hu, bắt đầu thi hành ngh quy t ngày 21/1/1968 của trung ương đng, ch th cho Trung Ưng c Mi Nam, khu y khu 5, khu y Tr Thiên, Phm Hùng, Võ Chí Công, và thi u tng Trn văn Quang, t lnh mới trn Tr Thiên. Ngh quy t g m 3 đi m;

- 1/ Kêu g i tng n i d y, thành l p chính quy n cách m ng
- 2/Thành l p mới trn Liên Minh Dân T c, Dân Ch, Hòa Bình
- 3/ Lùng đi t truy quét thành ph n ác ôn, tàn binh ng y, công an c nh sát ng y, thành ph n làm tay sai cho M, CIA.

Hu h t đám n m vùng theo Thích Trí Quang bao g m giáo s, sinh viên thanh niên tranh đ u đã thoát lên m t khu sau bi n đng 1966, nay tr v, đ m nhi m là thành ph n nòng c t ch đi m và thi hành các vai trò trên, đ c bi t là vai trò truy quét t n đi t các thành ph n M Ng y ác ôn.

Chính quy n cách m ng đ c thành l p nh sau: Lê văn H o: ch t ch y ban nhân dân thành ph. Lê văn H o là thành ph n tranh đ u Ph t Giáo năm 1966 b b t, đ c Đoàn Công L p tr t do, cán b trí v n. Cán b đi u khi n y là Hoàng Kim Loan. Phó ch t ch UBNDCM là Đào th Y n t c Tu n Chi, hi u trng trng Đng Khánh, tình nhân c a Thích Đôn Hu, cán b trí v n, HKL đi u khi n th. Đng phó ch t ch là thng v thành y Hoàng Phng Th o. Ch t ch UBNDCM qu n I là Nguy n H u V n, GS trng qu c gia âm nh c và k ch ngh. Ch t ch UBNDCM qu n II là Nguy n Thi t. Thi t v t tuy n vào Nam 1957, là c s n m vùng r t lâu Hu, SV lu t khoa, thành viên BCH tng h i SV đ i h c Hu. Qu n III ch a t ch c k p n B y Lanh, trng ban an ninh thành y đ m trách.

Liên Minh Dân T c Dân Ch Hòa Bình: Vn Lê văn H o làm thêm m t ch c ch t ch. Phó ch t ch là Thích Đôn Hu, tình nhân c a Tu n Chi. Tng th ký: Hoàng P N Tng. Nguy n Đ c Xuân, ph trách thanh niên SVHS.

Trách nhi m truy quét ác ôn M Ng y đ c th c hi n nh sau:

Nhi m v thi hành b o l c cách m ng đ c th c hi n b i các “đ i t v khu ph”, do Nguy n

Độc Xuân chủ huy, dõng sĩ đi đầu khiến chủ đạo của lực lượng an ninh quân khu và tnh y. Gm các c sĩ nm vùng rtt bí mt trong nti thành, các thành phn trong phong trào Phtt Giáo đt tranh thoát ly lên mt khu sau bin đng mi n trung 1966, lc lqng HSSV gi i phóng thành ph Hu. Các đt t th n này rđ đt kh p 3 qu n, là lc lqng sát máu và tàn b o nh t, hn hn Hng V Bnh c a Mao Tr ch Đông. Ngoài Nguy n Đc Xuân, Ch t ch qu n l Nguy n H u V n, qu n l l Nguy n Thi t, tng th ký HPNT và HPNP, Hoàng văn Giàu, Nguy n th Đoan Trinh là nh ng thành phn ch ch t sát máu nh t c a các đt t này. Các đt t th n này rđ đt trên các qu n, chúng đi tng nhà, v a đe d a, v a lc soát, v a b t nh ng ai có trong s đen. Chúng chia làm 3 đt. Chúng đ đ ch. Nh ng ai t ý trình di n giao n p vũ khí trong đt 1 và 2 đt đt c chúng c p gi y khoan hng cho v. Th y v y, nhi u ng i tr n tránh kh i 2 đt kia li n ra trình di n. Đ n sau đt 3, chúng tóm g n c 3 đt, yêu c u m i ng i đi h p t p t i các đt a đi m mà chúng quy đ nh. Tin tng nh các l n tr c, đi r i l i v, m i ng i kéo nhau đi. Và h đã đi mãi không tr l i. Tt c đã ch t, tt c đã b b n nm vùng và cng s n dùng vt cng đp đt u r i chôn sng, lp xu ng h m sâu h c n, vài h thì trong thành ph, còn h u ht các h c hôn còn l i là các qu n vành đai.

Tng cng có c th y 26 h chôn t p th. H ít nh t là 3 ng i, trung bình là 400 ng i, đông nh t là 800 ng i. Tôi c gng tóm tt đ tr l i quý v. Mu n hi u rõ danh sách đt y đt hn c a b n nm vùng, chúng ho t đng chi ti t ra sao, nh ng viên ch c chính quy n, nh ng quân nhân b gi t, gi t nh th nào v.v xin xem trong cu n Bin Đng Mi n Trung tôi ghi khá đ nh phúc trình c a c nh sát.

Kt qu là Hu điều tàn đ nát, 5327 đng bào vô tội b gi t, 1200 ng i b d n đi mt tích, khăn tang trng ng p c C Đ. Ngoài lc lqng chính quy CS Bc Vi t và đng CSVN, nh ng tay trum ch ch t nh t c a v M u Thân g m có: Lê văn H o, Hoàng ph ng c Tng, Tôn th t Ti m, Tôn th t Dng K Nguy n Đóa, Nguy n h u V n. Nh ng đt t n i c m nm vùng đã tr c ti p b n, gi t, đp đt u, chôn sng đng bào g m có: Hoàng Ph Ng c Phan, Hoàng Ph Ng c Tng, Nguy n Đc Xuân, Hoàng văn Giàu, Nguy n Thi t... Riêng n sinh Nguy n th Đoan trinh, con gái Nguy n Đóa, y th vô cùng tàn b o sát máu. Y th c i Honda, mang AK, ch n h i m i ng i. B t k ai tr l i là lính, c nh sát, nhân viên chính quy n là y th n súng b n ch t ngay.

Nh ng tr i cao đôi khi không có mt, y th hi n nay v n sng ch m ch trên t i ác, tr thành n th ng gia giàu có t i Sài Gòn...

Tóm l i, ch u trách nhi m không b o v đt c đng bào trong cu c th m sát Tt M u Thân là chính quy n VNCH các c p, trong đó có c tôi.

Còn thơ pho m tàn sát dân chúng là đơng CSVN, tở t cở các nhóm tranh đở u nở m vùng. Qua lở i khai cở a Hoàng Kim Loan và mở t sở cở sở Viở t Cở ng khác, nhở ng tài liở u thu thở p đở c, cũng nhở qua các phở ng pháp thu thở p và kiở m chở ng thông tin vở i nhiở u nguở n khác nhau, ty CSQG Thở a Thiên Huở cũng nhở ngành tình báo trung uở ng cở a chính phở VNCH đã có quá nhiở u bở ng chở ng đở kở t luở n nhở thở . Đơng Cở ng Sở n và nhở ng tay đở tở này, cở n phở i bở đở a ra tòa án tở i phở m quở c tở . Hãy so sánh vở tàn sát Mở Lai mà Đơng CSVN vở n sở đở ng đở quở ng cáo cho “chính nghĩa cở ng sở n” và khở a lở p tở i ác cở a chúng. Tính tở i thở i đở m này, đã có quá đở y đở bở ng chở ng cho thở y CS đã cở ý dùng thở ng dân vô tở i đở khiêu khích tở o ra các vở tàn sát bở i bàn tay cở a mở t vài cá nhân quân nhân Hoa Kở nhở William Calley. Chiở n lở c gài đở này đở c dùng đở tở o nên sở giở n đở cở a thở giở i và mở t đi sở ng hở cở a dân chúng Hoa Kở đở i vở i cuở c chiở n tở i Viở t Nam, và là mở t cái cở rở t tở đở bở n phở n chiở n kêu gào chở i rở a. Cở ng sở n Viở t Nam đã không chở a mở i thở đoở n nào đở gài đở đở i phở ng, thì trách nhiở m vở Mở Lai có phở i chở thuở c vở phía Hoa Kở mà thôi? Và hãy nhở rở ng, súng đở n và vài bàn tay quân nhân Hoa Kở gây nên cái chở t cở a vài trăm ngở i Viở t Nam, thì có thở so sánh đở c không, vở i súng đở n cở a cở ng sở n, bở ng chính bàn tay cở a cở ng sở n Viở t Nam, giở t 5327 đở ng bào Viở t Nam, 1200 ngở i mở t tích, nhở vở y có thở nói, con sở chở t là 6527 ngở i, trong mở t chiở n lở c và chở trở ng cở a đở ng cở m quyở n?

Cở ng sở n đang đô hở Viở t Nam, đang tở cho mình là minh quân. Nhở ng, “Nhở ng minh quân cở a hôm nay đở u trở thành hôn quân cở a trăm năm sau”. Lở ch sở sở đở nh tở i phân minh.

Và trách nhiở m cũng thuở c vở nhóm Phở t Giáo ở n Quang nhở các ông Đôn Hở u, Trí Quang, Thiở n Siêu, đã gây đở ng cở sở cho cở ng sở n, tở o mở i đở u kiở n cho chúng tràn vào Huở . Tuy các ông không tở tay tàn sát đở ng bào nhở bở n cở ng sở n và đám Hoàng phở , Hoàng văn Giầu, Nguyở n Đở c Xuân, Nguyở n thở Đoan Trinh, Nguyở n Thiở t, nhở ng các ông đã ở ng hở và đở ng lỏ, giúp tở o nên biở n cở lỏ ch sở thở thở m này...

Sau Mở u Thân, tở nh trở ng Phan văn Khoa bở cách chở c trở vở quân đở i. Đoàn Công Lở p bở bở t. Trung Úy Trở ng Công Ân là ngở i thở lý hở sở ĐCL, hiở n đang ở Orange County.

Trở lỏ i câu hỏ i: Sau 1975 Đoàn Công Lở p cở u Trở ng Ty CSQG/Thở a Thiên-Huở trở n tránh VC tở i Sài Gòn cho đở n ngày bở bở nh qua đở i. Nhở vở y Ông Đoàn Công Lở p làm sao là cở ng sở n nỏ i tuyở n?

Đây là câu hỏi của một vị thầy giáo(?) đã dạy kèm cho con ông Lê p t i Hu. Sau 1975 đã được Đoàn Công Lê p che chở trốn tránh tại Sài Gòn, nhờ vậy Đoàn Công Lê p khó có thể là CS.

Trong lịch sử tình báo, tình hình có nhiều chuyên không ng. Vì c xảy ra vậy mà thực chất bên trong không phải vậy.

Xin đưa ra một vài ví dụ điển hình:

- Trong thời kỳ I Cộng hòa, Ông Phạm Ngọc Thọ và hai chánh đã cung cấp cho CP/VNCH nhiều trú đóng của trung đoàn Quyết Thắng VC, Quân lực VNCH liên tục hành quân tiêu diệt gần trên Trung đoàn này. Sau vậy này Ông Thọ đã tạo được lòng tin của chính phủ VNCH ông ta đã được nâng đỡ lan đến chức Tổng Trưởng và cấp bậc cuối cùng là Trung Tá QLVNCH. Sau 1975 sự việc trung đoàn Quyết Thắng mới mới phần nào lộ ra ánh sáng:

Hầu hết cán binh của trung đoàn này là thành phần binh, bọn VC thí đám tàn binh này, để Phạm Ngọc Thọ dùng làm món quà đầu thú, tạo niềm tin với chính phủ VNCH. Một công hai việc, vừa tạo gánh nặng thành phần binh, vừa cài đặt điệp viên trong lòng địch. Sau 1975 Phạm Ngọc Thọ được phong là liệt sĩ. Đây có thể được gọi là “khôn ngoan” mà tình báo tận gần xưa đã áp dụng.

- BTL/ CSQG tại Sài Gòn cũng đã bị VC diệt chết n. Báo chí Sài Gòn hai đó đã chê bai lực lượng CSQG là bất lực. Nhưng họ đâu ngờ rằng bị bỏ rơi Tình báo viên này tuy nhiên của mình, BTLCSQG bu c lòng cho n theo lệnh của VC.

- Cá nhân tôi sau khi trình bày đầu mối xâm nhập và được phép Đ i Tá Tổng Trưởng Tổng Thanh Thiên chấp thuận, tôi đã về xã Thủy An cho Đ c Công VC trốn công.

Với 3 ví dụ trên cho thấy việc Ông Đoàn Công Lê bị bỏ rơi ngay giáo chủ trốn công sự tại Sài Gòn vậy, mà không phải vậy. Sau 1975, Đoàn Công Lê bị n tiếp tục làm nhiệm vụ để địch, ĐCL đã giúp thành lập những tổ chức kháng chiến do các tình báo phần gián điệp. Rốt cuộc anh em bị bắt tại Sài Gòn là do ông lập kế hoạch. Vì kêu gọi anh em tham gia kháng chiến hơn gấp tại xa là Đài Hàn để lên mặt khu là do ông Lê p dàn dựng. Tất cả đã bị

Công An đ i s n ngoài xa l và b t tr n , m t s đ i tù v hi n nay đang Cali s n sàng đ i ch t v chuy n này.

Liên h v i tình hình hi n t i, đó là vi c t t c hình nh thu th p đ c khi Ls Lê Công Đ nh sang Thái Lan t p xúc v i Nguy n S Bình và “đ i di n” Đ ng Vi t Tân đ h c t p v ph ng pháp đ u tranh b t b o đ ng do m t chuyên viên t kh i Đông Âu sang gi ng đ y. Theo ngh tình báo, chúng tôi ph i b t bu c đ t nghi v n th ph m gài b y tr c tiên ph i là nh ng ng i có m t trong các cu n phim tang ch ng, r i m i đ n nh ng nghi can khác. Chuy n chuyên viên Đông Âu, nghe qua, rõ ràng là m t “brand name”, dĩ nhiên t o đ c ni m tin cho nh ng ng i đang mong m i dân ch cho đ t n c ngay t c thì, vì đó là cái nôi c a vi c l t đ C ng S n. CS đã s đ ng nó đ quy n rũ nh ng trái tim nhi t huy t nh ng h i nh d nh LCD. Chuy n “đ i di n” Vi t Tân thì quá d dàng nhanh chóng ki m ch ng đ c là Vi t Tân gi hay th t. V n đ Nguy n S Bình b ng x ng b ng th t thì không th g i là Nguy n S Bình gi đ c. Chuy n so n th o Hi n Pháp cũng là do chính y m m l i và gài cho LCD s a ch a, và còn nhi u r t nhi u chuy n n a. Khi nh ng th c phim có đ hình nh vi c g p g , trao đ i, đ c đ a ra, làm sao LCD có th ph nh n? Vi c dàn đ ng Vi t Tân gi nh m hai m c đích: đ đ nh ng ng i nh d có tâm huy t trong n c, b i vì Vi t Tân cũng có tên tu i trong các đ ng phái ch ng c ng hi n nay. Chuy n th hai là đ tri t h uy tín c a Vi t Tân. Riêng vi c ch n l a Nguy n S Bình làm con m i đ đ ch thì nguyên t c b t bu c mà C c Tình Báo H i Ngo i c a CS ph i ch n, ng viên ph i là ng i có thành tích ch ng c ng à tù c ng s n v.v.Càng ch ng c ng có b n án à tù nhi u ch ng nào, t t ch ng y. Đó là ph ng pháp “kh nh c k” mà tình báo t c chí kim ai ai cũng đ u áp đ ng. Chúng tôi và c ng s n đ u áp đ ng r t nhi u. Chiêu n y nó r t cũ rích, nh ng v n r t hi u nghi m trong quá kh , bây gi , và mãi mãi. Mong m i ng i ph i vô cùng c nh giác. Vi c dàn đ ng lên các đ ng phái ch ng c ng đ b t ng i m u đ ch ng c ng là đ i u đ ng nhiên c c tình báo CS qu c n i và h i ngo i b t bu c ph i làm. Chúng tôi, nh ng ng i làm ngh tình báo, r t thu n th c trong v n đ cài ng i và s đ ng kh nh c k , d dàng ki m ch ng và nh n th y hi n nay có ít nh t 3 đ ng ch ng c ng trong và và ngoài n c là do Công An C ng S n cò m i đ ng nên. Cha Lý, Công Nhân và Nguy n văn Đài đã r t vào cái r . Trong ph m vi bài vi t này, tôi không th phân tích đ y đ t i sao tôi k t lu n nh th . Xin h n đ p khác.

- B u Ch là ai?

Đó cũng là m t chuy n th y v y mà không ph i v y. Vì là bà con trong Hoàng T c nên tôi có th nói r t nhi u v B u Ch , và B u Ch cũng đã m t vào ngày 14 tháng 12 năm 2002, nên xem nh m i vi c làm c a B u Ch ph i đ c b ch hóa đ tr l i danh d , công b ng và nh ng đóng góp c a ông đ i v i qu c gia.

Đầu tiên xin nói về cá nhân Bưu Chấn: Bưu Chấn thu được dòng Tuy Lý Vuông. Phận thân của Bưu Chấn là Công Nhân Thuyền, cháu nội ngài Tuy Lý Vương, chú ruột là thầy Công Nhân Quỳ, mẹ ruột là bà Công Nhân Quỳ. Bưu Chấn là con ruột của tôi. Công Nhân Quỳ là Nguyễn Văn Đôn, Bưu Chấn là con của Gia Giáo Dân Công Nhân Hòa.

Nói về cá tính và thói quen của Bưu Chấn, cán bộ đi du lịch khi đến NPLH hiện đang trú ngụ tại Cali, U.S.A. đã cho tôi biết như sau:

Sau 1975, Bưu Chấn hút thuốc, uống rượu, ham mê sắc, nghiện lười thích sống cô độc. Mẹ vì vậy mà sau 1975 đã ăn ở với vợ của Hoàng Phi Ngọc là Lâm Thị Mạnh. Bưu Chấn rất ghét xu nịnh.

Bưu Chấn học hỏi hèn hạ, không phải học luật. Tranh Bưu Chấn đẹp, bán rất đắt. Đã từng trị tội lâm tại Pháp vào 1989. Về thu được dòng dõi có truyền thống gia yêu nước, Bưu Chấn ý thức được tại hèn hạ của chế độ nghĩa công sản, chúng tôi là hàng rào thân nhau, nên chuyển công tác vì lý tưởng chung là chuyển từ nguy hiểm. Đi du lịch tìm kiếm của Bưu Chấn là bên thân TCS, Đình Công Nhân và rất nhiều thành phần tranh đấu và đám SV công sản nằm vùng, lười tài giỏi, nên Bưu Chấn đã dần dần thành công trong nhiệm vụ của một điệp viên quốc gia cài đặt trong mạng lưới nằm vùng. TCS và Đình Công Nhân cũng như những thành phần hoạt động nằm vùng cho đến nay đều nghĩ 100% Bưu Chấn là điệp viên của họ. Thân với TCS và đám nằm vùng tranh đấu cho chế độ thực hiện nhiệm vụ.

Bưu Chấn là người quốc gia chân chính, đã đóng góp rất nhiều cho ty CSQG Thừa Thiên Huế trong việc phát hiện và theo dõi rất nhiều cơ sở nằm vùng, trong đó có những hoạt động của TCS. Chính Bưu Chấn là một trong những nhân công quan trọng đã khai và xác nhận là Hoàng Phi Ngọc là công nhân đã ngồi ghế ông tòa, chức vụ cái gọi là “tòa án nhân dân” tại trại Công Nhân Hòa. Ông Tòa Công Nhân đã ban lệnh xử tử 204 đồng bào vô tội bằng cách đập đầu bằng vật công sau đó chôn sống tại một hầm tập thể cũng ngay tại trại Công Nhân Hòa. Sáng ngày 26/2/1968 chúng tôi phát hiện ra hầm chôn tập thể này. Tất cả đều là Bưu Chấn khai đầu phù hợp với rất nhiều nhân công, trong đó có những người là thân nhân là vợ con của người quân nhân, người công nhân sát hại nên tuyên bố có máu với nhân dân, đã có một phiên tòa hôm đó, và cũng hoàn toàn phù hợp với báo cáo của thiêu úy Trại, trại công toán tình báo khu vực quận 2, và khai của trung tá tình báo CS Hoàng Kim Loan mà chúng tôi biết sau đó vào mùa hè 1972.

Không như TCS, không như đám bên bè Việt Công nằm vùng, trái tim của Bưu Chấn hoàn toàn

dâng hiến cho quốc gia và lý tưởng tự do chân chính. Bởi Chết chết đi, không thối nát vì tội phạm, vì tội non sông

Tôi sao không bắt đám nộm vùng và Trại công Sơn?

Đi u mà tôi bắt chết v, hay đúng hơn là bắt kết án nhiều nhất là: tôi sao TCS và nguyên một danh sách dài đám trí thức nộm vùng không bắt b! Tôi có thể khẳng định một cách chắc chắn rằng: “Nếu ông thân sinh tôi làm CS thì tôi cũng bắt!”

Và cũng để trả lời câu hỏi trên, tôi xin đề cập hai nội dung chính: Chúng ta cần trả lời cho câu hỏi, hay chết đi là gì bên ngoài? Để cho đám nộm vùng sinh sôi nảy nở đến đâu? lúc nào, và khi nào thì cần tóm gọn. Nên tóm gọn tên nào? Tên nào thì phải để lại cho nó thu hút những con ong chúa mới? Đó mới là việc mà giới tình báo chúng tôi phải suy tính toán.

Bài viết “TCS và những hoạt động nộm vùng” chỉ một bài viết ngắn, nói đến những hoạt động nộm vùng của những người và những người mà thôi. Cho nên chúng tôi không tiến trình bày diễn tiến sự việc, kết quả ra sao, như trong cuốn sách BDMT. Nhưng gần đây, qua theo dõi nhóm nộm vùng này, chúng tôi đã tóm gọn trên 1500 người thành quan trọng và gần 60 người kinh tài, trong đó có những người rất quy mô, đã đi Côn Đảo ngay, không thể cho là Hu mà hồng mong người tạo một vụ kiện Chín Hăm tháng 2, trong biên độ năm 1966. Đi u thì quan trọng là, nếu Hu chết thì, thành phần này sẽ mất máu Hu lớn nhất, chúng ta thù còn hơn cả Máu Thân. Chỉ cần một tên này có tên là “Chỉ cần một tên Bình Minh”. Chỉ cần một tên chết sẽ bắt đầu vào lúc 6 giờ sáng ngày 6 tháng 5 1972, những người đó 2 tiếng, để bắt đầu thành công trên v, chúng tôi đã quyết định bắt tên điệp viên chết nguy hiểm nhất, kiến trúc sư trưởng của toàn mạng lưới nộm vùng tại Hu và Miền Trung: Trung tá điệp viên CS Hoàng Kim Loan. Loan rất thông minh, hành tung xuất quỷ nhập thần. Chúng tôi tuy nhiên không thể đặt tên này. Hơn là cán bộ trực tiếp đi u khiến Đôn H, Trí Quang, thiết kế thành công nên một mạng lưới nộm vùng tinh vi và chết ch, để lại vết rết tôn giáo: Phật tử tiêu thụ hàng chục Đông ba, Hc sinh sinh viên Phật tử, chỉ cần đo lường Phật tử, cần sát Phật tử, quân nhân Phật tử v.v. Rết nhiều hơn Hoàng Kim Loan đã bí mật đến chùa Linh M, T, Đàm, gặp gỡ Đôn H, Trí Quang. Chúng tôi theo dõi hơn và một số động biến trên lâu. Và dĩ nhiên, chúng tôi muốn bắt hơn lúc nào mà chết được! Những người làm như thế thì chết v n một lần. Chúng tôi muốn một v n mới lại. Chúng tôi cần bắt trên, chết không phải là vài ba tên tép rieu, động đâu bắt đó. Muốn đặt được đi u này, chúng tôi theo dõi cần kết, dài ngày và một kế hoạch cài người tinh vi mà phải tiến hành rất nhiều thời gian để có thể tạo được sự tin tưởng của bên CS. Đi u này đòi hỏi kiên nhẫn, công sức, nguy hiểm, và sự hy sinh rất lớn lao, ngay cả tính mạng, những người âm thầm đến để cứu chữa bao nhiêu nhân viên CSDB cài vào những người nộm vùng Hu.

Tôi sao chúng tôi chọn thời điểm ngày 6/5/1972? Sự dĩ nhiên vậy là vì tình hình Hu lúc đó đang

hết sức nguy ngập. Chúng tôi đánh giá là kể từ ngày 6/5/72 trở đi, Việt Cộng có thể khi nào cũng có thể cuốc tay súng như một Mưu Thân một lần nữa, bất cứ lúc nào, để tạo sức ép lên Hiệp Định Paris. Nên hiểu từ cái nhìn thì là phải ra tay tóm ngay những thành phần nguy hiểm này, trước khi chúng dây loãn. Để khi bắt đầu, chiến dịch Bình Minh đã được tính toán chi li, chứ không bỏ sót tên nào. Tôi đã ký sổ trên 2000 lính bắt. Chiến dịch được thực hiện khẩn cấp và ráo riết trong vòng 12 ngày, trên toàn lãnh thổ Thừa Thiên, Huế. Nhóm không quan trọng như đám Trại Nh Công Sơn, chúng tôi tiếp tục để chúng sinh sôi nảy nở cho các “vụ mùa” tiếp. Xin kể một vài cái tên “lớn” rồi tiếp tục kể tiếp Miến Nam mà chúng tôi, rất đau lòng khi khám phá ra trong chiến dịch Bình minh:

Đó là Trung tá trưởng Trại văn Trung, Thiệu trưởng Lê Văn Nghiêm, dược sĩ Nguyễn Cao Thắng.

Hai vị trưởng kia quý vị đã biết tiểu sử và chức vụ, xin nói về nhân Pharmacy Trảng Tiển : thu được các số liệu tình báo chiến lược, với 2 nhân vật bí mật là dược sĩ Nguyễn Cao Thắng và Nguyễn Thúc Tuân. Năm 1951, Nguyễn Cao Thắng được cử quan quân báo CS bố trí tại chiến khu và được thụ vụ chính quyền quốc gia. Sau đó y lập gia đình với bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp, con gái ông Nguyễn Văn Nghi, tức Hoàng Nghi. Ông Hoàng Nghi là bác ruột ông Nguyễn Văn M, chồng bà Ngô Đình Thị Hiệp, em gái TT Ngô Đình Diệm. Con trai được ông Hoàng Nghi là ông Nguyễn Văn L, lấy bà Ngô Đình Thị Hoàng. Nhờ thế liên lạc bên ngoài, Nguyễn Cao Thắng được cử dân biểu nhiệm kỳ 1 đến với Quốc Trại. Sau khi có thể liên lạc, Nguyễn Cao Thắng ly dị vợ.

Nguyễn Cao Thắng trở thành chủ phụ năm 1963, từng giám đốc công ty dược phẩm OVP. Hiện tại leo đến chức phó tá Trưởng Thành thị trấn Thừa Thiên Huế.

Trại Lữ Chiết Vấn hợp TCS, chúng tôi đã tạo ra một phòng án theo dõi tình vi bí mật mà bên này đến chết cũng không thể nghe. TCS đến giờ này, dù suôi vàng, cũng không thể nghe nhân viên tình báo chịu trách nhiệm theo sát y là X, một trong những người bị bên thân ra vào gần gũi với y. Cũng như vậy, đó là trưởng hợp Lê Khúc Cẩm, cán bộ điểu khiển TCS. Chúng tôi giờ lại không bao giờ để ý LKC, không bao giờ biết y là CS, và y đã tự do tung hoành. Cẩm cũng từng nghe những thông tin mà y chuyển qua những chuyển bay quân sự là an toàn sự mật. Ai dám đến tiếp máy bay các ông trưởng, ông tá? Thốt ra các thông tin tức đó để chúng tôi được và phải kiên trì chờ đợi khi đến tay người nhận. Cho nên, tôi, Liên Thành, không thể nói là có a Lê Khúc Cẩm nói rằng, tác giả của “Thế giới Ngô Kha” là TCS, là sự thật 100%. Người nhận như cũ cùng với lá thư này là Lê Khúc Cẩm. Khi cái “thế giới Ngô Kha” của TCS được đưa ra công luận của CS gần đây, thì liên hệ tranh cãi kịch liệt. Giờ ông tiếp nhận ông. CS nói dối quá nhiều, cho nên kể này nói thật thì thiên hạ lại nghĩ ngược lại. Khi được qua bút tích này, những người hâm mộ như TCS được không tin nổi. Liệu nào một người siêu thực như TCS mà lại ham mưu quyền lợi như vậy? Điểu này là thực hay hư? Chính quyền CS mưu mô như thế này, nên ăn có theo TCS? Con người điểu

tính “trí tuệ và thi nhân” của TCS không thể là chuyện nhân của lá thép để y ham muốn quy phục của trình tự nhân thế! Dĩ nhiên, nhiều tranh cãi đã xảy ra giữa nhóm bạn văn nghệ mới cũ, trên chính báo chí của CS, đến nay, “nhà nghiên cứu Nguyễn Đức Xuân” phải công đi “nghiên cứu” với Lê Khúc Cầm, để xác nhận xem TCS có thật là chuyện của nó không. Cái bên ngoài đeo kính râm trí tuệ, để một chút bất cẩn để, lại nhiều thi khó hiểu như trí tuệ học, đã giúp TCS rất nhiều trong việc dấn thân đến hàng ngũ nhân lá thép này là của để ông sự. Hoàng Tá Thích, chủ tịch Trại Vĩnh Tâm, em ruột TCS, em ruột của để tá công sự Hoàng Xuân Tuy, cũng nhẩy vào ăn cỗ. Ông em ruột Hoàng Tá Thích cam đoan là TCS không màng danh vọng chính trị gì sự!

Tôi nghi ngờ Lê Khúc Cầm. Ai không tin anh ta, nhưng tôi thì có thể làm nhân chứng cho anh ta, vì đó là sự thật. TCS là tác giả chính hiệu của con nai vàng của cái “Thơ gởi Ngô Kha”, mà quan CSĐB chúng tôi đã để qua.

Quan CSĐB của chúng tôi đã giới thiệu nét chữ, và sau đó có nhiều quan tình báo bạn phải kiên trì. Kết quả để u không để nh là của chính học. Trong bối cảnh này, TCS đã nguyện phục vụ để i sự nghiệp của Miền Nam thống nhất, và ao ước có ngày để i vòng tay sinh viên Hà Nội. Anh ta cũng không để nh mình là một nhân vật của “đám đông” để i đám đông thế này, nên anh ta phải có bạn bạn và i đám đông này. Đám đông đó là ai? Một đám thanh niên bạn học, chủ tịch chỉn tranh trình lính? Một đám thanh niên học sinh của thời thế này? chuyên nghe nhiều Trại, để sách Phạm công Thiệu? Bạn bạn của TCS để i với đám đông của để ông sự là gì? Nhiều vòng tay bạn của chủ để i các kẻ tàn bạo và man rợ, để i hình qua các vị Cải Cách Ruộng Đất, và Quê hương Lữ, và Nhân Văn Giai Phẩm, cho cái gởi là “đám đông” của học sinh Miền Nam? Lá thép này được viết vào mùa thu 1974. Xin quý vị tìm để i là thơ này ở www.damau.org để hiểu rõ thêm về TCS. Xin cho tôi miễn lễ bình luận nhân cách của TCS qua những lễ mà y đã thỏa mãn Miền Nam.

Một giai thoại giữa tôi với TT Nguyễn Văn Thiệu, xin kể ra, để quý vị có thể trả lời câu hỏi tại sao chúng tôi không bắt TCS và nhóm bạn vùng Huân. Chúng tôi nhận được tin bạn CS sự để i chốt tại quán cơm Âm Phủ, khi Tổng Thống và các yếu nhân đến ăn ở đó. Tôi trình để i Tá Tịch Trại, Ông không quyết để nh để i mà nuông tôi cùng đi với ông vào trình trình thế này, vì khi đó Tổng Thống đang nghe đêm tại Tòa để i Biện, lòng vô cùng bồn chồn lo lắng. Sau khi nghe tôi thuyết trình xong, ông cười nhạo và nói chuyện hai chữ: “Cho nên!”. Tôi tròn mắt ngạc nhiên. Cái mà tôi chủ để i không phải là 2 chữ đó, tôi chủ để i 2 chữ khác, đó là “cho bắt”. Hiểu về một sự sự và hai con mắt đang trừng ra của tên trại này ty trọng non d, ngó thế này vào tôi, ông để i nhiên nói “Không bắt một sự, bắt thì còn sự gì? Cho nên!” “tổng thế này cho anh em đó!” Và chúng tôi đã cho nên tại quán cơm Âm Phủ. Tiếng nói long trọng để i kèm theo sự mừng rỡ của nhóm MTGPMN, bạn bạn vùng, và CS Bắc Việt, dĩ nhiên. Nhưng có để i, phía chính phủ VNCH không có ai bắt giữ thế này ý chúng mong muốn. Một thời gian sau, nhóm hoạt động không bạn này đã bắt chúng tôi tóm gọn.

Riêng nhóm hoạt động chung với TCS, gần 5 năm sau, tôi đi tháng 6 năm 1972, chúng tôi đã bắt khi chúng đang chuẩn bị tiếp nhận cuộc thám sát 2 nhữn t t M u Thân. Chúng vớin ch n l i cái tên quen thu c s c mùi tuyên truy n b p b m và đ y máu là “cu c t ng n i d y”. Vào ngày 6/5/1972 và 11 ngày tiếp theo sau đó, chúng tôi bắt gần 1500 s s quan tr ng c a VC đ a đi côn đ o. Trong s đó có c các viên ch c VNCH, sĩ quan, quân nhân VNCH nh thi u ta Lê C nh Thâm, tr ng ty CSQG t nh Qu ng Tr , năm 1966., chi khu phó chi khu H ng Trà t nh Th a Thiên màu hè đ l a 1972, có anh ru t là thi u ta quân báo CS móc n i t khi y còn là trung sĩ, CS đã dùng t n b c ch y ch t cho h c khóa sĩ quan đ c bi t r i tiếp t c dùng t n đ l t vào các ch c v quan tr ng. Y đang ch l nh truyền chuy n t i trung tâm hành quân c a BTL tiếp nh ph ng quân đoàn I, đ l y tin t c hành quân c a Trung Tu ng Ngô quang Tr ng, đang c đánh b i 10 ngàn quân CS, tái chi m c thành Qu ng Tr . Vì c s p thành thì b SCQG Th a Thiên Hu phát hi n trong chi n đ ch Bình Minh. Y b b t. Bác sĩ Lê Kh c Quy n, khoa tr ng ĐH y khoa Hu , thành viên phong trào Hòa Bình. Nhà c a Lê Kh c Quy n là căn c l m, t ng ch a ch p Ph m văn Nhân, em c a th t ng CS Ph m văn Đ ng. Nguy n khoa Ph m, ch t ch h i đ ng t nh Th a Thiên, ho t đ ng trong t tôn giáo v n, em y là Nguy n khoa Di u H ng, con nuôi H Chí Minh, ch t ch h i ph n Vi t Nam. Ph m và H ng là bà con v i Nguy n khoa Đ i m, y viên Trung u ng Đ ng, đ c trách văn hóa giáo d c. Ngh viên h i đ ng t nh Lê Quang Nguyên,...

Trong khuôn kh m t bài vi t ng n, tôi không th trình bày chi ti t nh trong cu n BDMT. Xin thông c m. Riêng TCS , chúng tôi ch a bắt v i, h n n a, kh nă ng y đang làm vi c cho c quan tình báo ngo i qu c r t cao, chuy n b t r t r c r i, ch a ch c đã là hay. T t nh t là c đ tình tr ng nh v y mà khai thác c hai phía. Thêm vào câu h i này là ý ki n cho là nh c TCS gây nguy h i cho đ t n c, l i ho t đ ng n m vùng, t i sao chính quy n không b t? tôi xin nh c l i câu chuy n c a tên nhà báo n m vùng CS Vũ H nh. Sau khi chính quy n b t tên CS Vũ H nh, li n b m t s r t đông các nhà văn nhà báo tên tu i trong hàng ngũ qu c gia làm yêu sách ch ng đ i k ch li t. H đã gây không ít sóng gió cho chính quy n đ ng th i, k t án chính quy n b t mi ng báo chí, đàn áp đ i l p. Cu i cùng, chính ph đành nh ng b , th Vũ H nh. Sau 1975, Vũ H nh hi n nguyên hình là tên c ng s n, h n th n nhiên giáng t i cũng nh tham gia t cáo t i ác M Ng y ph n đ ng cho chính nh ng “nhà” báo nhà văn, mà đã n ng n c đòi chính ph VNCH ph i th h n ra. Có l , đó chính là lúc các nhà văn bút tên tu i này m i th m sâu hai ch cay đ ng. Và tôi cũng t h i, n u nh gi i h u trách lúc y cho l nh b t TCS, li u nhóm nhà văn nhà báo “qu c gia th thi t” này s không làm chuy n đ t b ng d y sóng?

Tóm l i, âu đó cũng là đ i u đáng cho chúng ta suy g m v hai ch “t do”, nh t là nh ng ai đã ký tên yêu sách th các tên VC. T c ng mình có câu “Bi t thì th a th t, không bi t thì đ a c t mà nghe” H không bi t gì h t, nh ng không mu n đ a c t. H bù tr t nh v t nghe s m, nh ng mi ng h to. H to mi ng đ n n i t cho mình thành l p nhóm cái bang, có tên r t n i m t th i là Ký Gi Ăn Mày. H có công b ng không, v i nh ng nhân viên công l c không tên không tu i, hy sinh c m ng s ng mình, ngày đêm c g ng truy tìm t ng tên CS m t, đ b o v

nhân Công Hòa? để rồi các nhà văn, báo, bút này đòi thò ra? Các nhà văn nhà báo kiêu đó, có bao giờ họ thấy nhân phẩm nào trách nhiệm với lịch sử?

Số viết lịch sử của Trại công Sơn

Có trách cứ rằng tại sao tôi chấp Số Vấn Lịch cho TCS trên lính trong khi đó lại chấp ng nhữn để c gì đáng kể để ng số, cho nên, tôi cũng đáng chú ý theo TCS làm làm! Tôi hiểu số báo chí này. Nghĩ của tôi là tình báo, nói rằng ra, tôi là một gã buồn tin tức. Nhưng gì tôi cho TCS là một, thì tôi phải lý giải ít nhất cũng là sáu bảy. Vì c chúng tôi nói TCS chấp cung chấp cho chúng tôi 1/10 tin tức mà để ng số biết, có nghĩa là chúng tôi đã biết tin 10/10 rồi. Không biết hết thì làm sao chúng tôi xác định là 1/10 để c? Nói ra đây, chấp là để công luận đánh giá tâm lòng của TCS có biết quay lại với lịch sử tri con người hay không mà thôi. Nhất là sau khi chính để ng số đã biết rõ chấp để ng bào Huấn của họ n bỏ trốn lại tin xấu dài, báo dây kìm, dây điện thoại, dây thép, tin xấu người, lại là tin để chấp để p để u, k số ng người chấp, để u báo chôn vùi trong nhữn họ m tiếp th. Đau cho Miền Nam, là họ n vữn chửn phía tây á! Dù họ n chấp cung chấp cho chúng tôi 1/10 nhưng gì họ n biết, thì 1/10 đó cũng để cho chúng tôi phát hiện rồi nhữu các tay CS nhữm vùng liên họ quanh họ n, chúng tôi cũng “lời báo” rồi! Có người lại cho rằng Số Vấn Lịch mà tôi chấp cho TCS chấp có giá trị với Huấn mà thôi, trong khi đó, đa phần là TCS lại ở Sài Gòn, thì tại sao TCS không báo biết lính tại Sài Gòn? và nhất, có nghĩa là toàn bộ chuyển mà tôi nói ra chấp là “láo”. Thưa, hãy bình tĩnh, chuyển gì mà phải nóng nảy kể luận họ để nhữ th? Muốn vữch lá tìm sâu nhưng mà lại không có một tí kiến thức gì về luật pháp cũng như giá trị của cái SVL rồi ngon lành này, nên sâu làm sao mà biết cho có? Nếu Công An Sát ho của Quân Công An Sài Gòn hay của báo chí tin nhữ nào biết TCS chấp ng họ n, thì chấp của TCS xuất trình cái SVL này ra, chấp quan báo phải gọi ngay cho Ty Công An Sát Thưa Thiên Huấn. Chấp của chúng tôi xác nhữn đó là người của chúng tôi, thì chấp quan báo phải lập tức th TCS ra vô đi u kiến, mà không có quy n tra vữn gì thêm chấp. Đó là luật của VNCH và cũng là luật của nhữu n nhữc khác. M cũng th thôi! Nhữ vữy, nó mới làm cho gã trên lính TCS này thêm mu n mà phải chấp ng tác với chúng tôi chấp!?

Riêng với để TCS có ho t để ng cho tình báo người qu c hay không, và là người qu c nào, tôi biết rõ 100%. Nhưng đi u này tôi không thể viết rõ. Khi chúng tôi đã m họ số theo dõi, thì con ru i bay qua chúng tôi cũng biết. Cũng như rồi nhữu chuyển để i th để ng chấp để ng số mà nói ra thì qu th t khó để ng tin nhữ. Nếu tôi viết rõ TCS ho t để ng cho tình báo người qu c nào, đi u chấp chấp là số nh h để ng để n an nguy của nhữn người còn ở lại, và ngay chấp chính cá nhân tôi. Và nhữ tôi cũng đã nói, vì c công báo nhữn ho t để ng tình báo 3 mang chấp TCS khi để ng số còn số ng thì chấp khác nào để a một báo án t hình cho để ng số và cho nhữn người khác, đã âm th m theo dõi nhữn hoạt để ng nhữm vùng chấp TCS trên c kia, mà nay còn báo kể lại quê nhà. Ai có thể đoán chấp là công an CS không tìm ra manh mối để c? Tôi lập lại, tình báo có luật chấp tình báo, đó là lịch ng tâm, là để o để dành cho các chấp ng số viên chấp mình. Tôi chấp có thể viết để n th là cùng. Đi u này nó cũng gián tiếp trả lời cho câu hỏi ‘Tại sao tôi lại

đã a tên nôm vùng TCS đi M?!” T tự nhiên, chuyện này đã gây nghi ngờ n, và nó có vẻ rất mâu thuẫn, thậm chí gây ngờ vực đối với tôi. Tại sao một kẻ “đi t cộng” như tôi lại nhớ một tên nôm vùng đi M?

Thế a đâu có gì mà khó hiểu? Trừ c đây, tôi là “cán bộ” đi u khi n TCS. Tôi cũng là chủ huy trại ng trung tâm Phụng Hoàng Hu. “Ai đó”, hỏi biết chết! Và vì vậy, hỏi đã yêu cầu tôi làm việc này. Tôi chỉ là một kẻ trung gian cho “ai đó”(xin quý vị hiểu), “mà” TCS đi M mà thôi, cũng như ông Đỗ Ngọc Y n vậy, ông ta cũng đã phải “r” TCS đi M! Chuyện đến gi n có thế!

Tôi cũng xin mình đừng một đi u, tôi, lúc TT Ngô Đình Diệm bắt thăm sát, chỉ mới 20 tuổi, còn là sinh viên, chưa hề gì một chức vụ gì trong chính quyền Đệ Nhị Cộng Hòa. Tôi sinh vào tháng cuối cùng của năm 1942. Từ đó đến nay, tôi chưa hề tham gia bất kỳ một đội ng phái chính trị nào. Tôi quý trọng nhân cách và tài năng của TT Ngô Đình Diệm, nhưng tôi cũng không hề tình nguyện chấp nhận và đánh giá cao khả năng của TT Nguyễn văn Thiệu, trong số những người có tiềm năng lãnh đạo còn lại của Miền Nam. Đi u này nghe ra, sẽ có một số người cho là nghịch lý, là ba phải. Vì “pro” TT Diệm mà sao lại còn không hề chấp Nguyễn văn Thiệu? Kẻ đã bắt kết án là một trong những thành viên tham gia đội chánh, hơn 100 ngàn của Conine, có chăng thì chữ ký hỏi!

Thế a, quan điểm của tôi rất rõ: tôi không bao giờ mù quáng yêu thích ng hay để một chính quyền nào cả. Tôi chỉ hết lòng báo về Thủ Chế Việt Nam Cộng Hòa, mà qua thủ chế đó, quyền làm người để luật pháp mình định và thực thi, thông qua một chính quyền do dân bầu hợp pháp. Đó là nguyên tắc bất di bất dịch của tôi. Tôi không thể đang tâm để phá một thủ chế, một chính phủ đang đi u hành động n, khi mà chế có một chính phủ khác tốt hơn để thay thế. Trong Thủ ng Nguyễn văn Thiệu đã có tham gia đội chánh phá đội n đến nh t cộng hòa, nhưng sau đó, nếu chúng ta không chọn ông thì chúng ta chọn ai? Đỗ ng văn Minh? Trần Thiệu Khiêm? Vũ văn Mậu, Nguyễn cao Kỳ?

... Dù sao đi nữa, thì ông cũng là “cái tốt nhất” còn lại mà chúng ta có được. Nhất là ông đã được dân bầu, và nhất là khi quốc gia với n dân chỉ còn non trẻ, lại phải đứng u với cuộc chiến tranh ghê rợn nhất trong lịch sử loài người, đó là cuộc chiến tranh chấp ng lại Chế Đệ Cộng Sơn. Kết quả thì người Việt Nam tự Nam chí Bắc đều thấy rồi đó! Cái mà lịch sử đã thả vào, sau khi một thi u số nông cu ng say sả để phá chính phủ VNCH, là cái thủ chế Cộng Sơn!

Tôi sẽ không bao giờ là người để một chế chính phủ VNCH nào do dân bầu lên, cho dù với

Tôi nghĩ rằng đó tôi có ghét cay ghét đắng, nhất là lúc quí gia đang trong giai đoạn đau sôi lửa bỏng. Tôi chỉ muốn góp phần gìn giữ và làm cho nó tốt đẹp hơn, qua lá phiếu, theo suy nghĩ, theo cách của tôi. Vì nếu không làm như thế, thì tôi đã mặc nhiên giúp sức cho CS thanh toán chính quyền non trẻ VNCH, mà tôi còn hình như xu hướng cho mình là có công với quí gia dân tộc!

Tôi không có ý định viết số. Tôi chỉ muốn cung cấp cho lịch sử những vấn đề mà tôi biết, chuyện gì tôi đã làm, đã thấy. Đó là lịch sử phải đúng là lịch sử: Đó là, lịch sử phải là sự thật.

Đi u gì biết rõ thì tôi mới viết. Nhưng gì còn mù mịt thì không bao giờ tôi đề cập đến. Đó là bình chệt của tôi, đến ngày nào gặp lại tôi tiên tôi, ông tôi, cha tôi, tôi không thẹn với các ngài là tôi đã không dám nói lên sự thật.

Nhân tiện đây, với tôi cách là thành viên trong Hoàng tộc Nguyễn Phúc, tôi có lẽ chia sẻ với bất cứ ai mang dòng máu Nguyễn Phúc là, dòng họ, tôi tiên chúng ta đã có công lớn trong việc mở mang, khai hoang lập ấp, gìn giữ phát triển bộ cõi quí gia. Ngày hôm nay, quê hương chúng ta không còn như khi các ngài còn tại thế. Lãnh thổ và lãnh hải đã mất, Cao Nguyên Trung phần Việt Nam cũng đang mất. Đến khi nào thì quí gia mà đức Cao thượng Hoàng Đế Gia Long đã đặt tên là Việt Nam hoàn toàn rơi vào tay Bắc Kinh? Ai làm chuyện bán nước này? Nếu không phải là Cộng Sản Hà Nội? Và ai trong hoàng tộc đã và đang tiếp tay, cộng tác, phò tá cho bọn bán nước cộng sản tàn bạo này? Xin thưa, quý vị đã bán lòng tâm, bán linh hồn, bán đi danh dự, làm đau lòng các bậc tiên đế dòng họ Nguyễn phúc! Phải phải bọn bán nước CSVN, quý vị đã làm nhục các ngài!

Tôn Nữ Thái Ninh là một trong những điển hình cho việc làm nhục anh linh tiên đế. Đế quốc Hoàng tộc khai trừ tất cả các thành viên đã ít nhiều bắt tay giúp sức cho bọn CS bán nước.

Thẹn quyên và thẹn quyên

Bài viết này, tôi riêng riêng viết cho những chiến sĩ quí gia của lực lượng CSQG Thưa Thiên Hu, để biết là những anh linh tổ đã nằm xuống, đã bỏ mình âm thầm lặng lẽ